

Số: 13/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2026/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Hưng Yên

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 12/5/2000 đã trưởng thành không đặt trách nhiệm nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị T1 là người trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Mai T3, sinh ngày 08/3/2011. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1 tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T nhận chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp theo biên lai thu số 0000135 ngày 09/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Hưng Yên được chuyển 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại anh T 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS Khu vực 8 - Hưng Yên;
- UBND xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (nay là xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tiến Thành

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN GIAO NHẬN

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự
Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 2026

Tại: Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên

Người giao: Bà Phạm Thị T4 – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên.

Người nhận:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Tạo, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Hưng Yên

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Hưng Yên

Đã tiến hành giao nhận: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số2026/QĐST-HNGĐ ngày..... tháng.....năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên.

Ngoài ra không tiến hành giao nhận gì thêm.

Biên bản lập xong cùng ngày các bên đã đọc lại và xác nhận là đúng và ký tên dưới đây.

NGƯỜI GIAO

NGƯỜI NHẬN

Phạm Thị Thu